

Đề bài:

Trong các truyện về danh nhân thế giới hoặc truyện về một vị anh hùng dân tộc đã được học, được đọc em thích nhất truyện nào. Hãy kể lại truyện đó.

Bài làm 1

Nhân chuyến đi công tác Hà Nội, bố mua tặng em cuốn: *Truyện kể danh nhân thế giới*, em rất thích cuốn truyện này. Mỗi câu chuyện nêu một tấm gương sáng, một bài học cho thế hệ trẻ học tập. Câu chuyện *Ê-đi-xon và bà mẹ* đã để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong em.

Truyện kể rằng: Hôm đó, Ê-đi-xon vừa ra ga thì mẹ nổi cơn đau bụng dữ dội. Bố còn bận đi làm. Chị Ta-ni-a vừa ở nhà bạn về, vội chạy đến hỏi:

– Mẹ làm sao thế?

Bà mẹ thều thào:

– Đi gọi em và mời bác sĩ Pen-den lại đây ngay cho mẹ.

Chị Ta-ni-a vội chạy đi tìm em ở ngoài nhà ga. Nghe tin mẹ bị đau, Ê-đi-xon vội đi mời bác sĩ. May mắn, bác sĩ đang ở nhà. Ông vội vã đi ngay. Chị Ta-ni-a chạy đi tìm bố.

– Mẹ ơi, bác sĩ đến rồi, mẹ có đỡ tí nào không?

Bác sĩ Pen-den khám bệnh cho bà mẹ và biết bà đau ruột thừa. Phải mổ ngay mới cứu được. Chờ đến sáng thì muộn lắm, người bệnh sẽ chết. Nhưng trời cứ tối dần, mà dưới ánh đèn dầu thì làm sao mà mổ được. Bác sĩ đi đi lại lại trong phòng, chưa biết tìm cách nào để cứu người bệnh.

Trong khi đó, Ê-đi-xon ngồi trên giường bóp trán cho mẹ. Bà mẹ đau quá, có lúc ngất đi.

– Thưa bác sĩ, nếu không mổ ngay thì có làm sao không ạ?

Bác sĩ im lặng.

– Thế sao bác sĩ không mổ ngay đi?

– Không được cháu ạ. Đèn dầu tù mù thế này thì mổ làm sao được!

– Thắp tất cả đèn dầu lên có đủ ánh sáng không ạ?

– Không được, mổ trong ánh sáng như thế thì nguy hiểm lắm. Nếu có đủ ánh sáng chắc chắn sẽ mổ được ngay.

Thất vọng, Ê-đi-xon ngồi ôm đầu suy nghĩ. Niềm thương mẹ day dứt trong lòng. Đột nhiên cậu bé nhìn thấy ánh đèn phản chiếu lại từ mảnh sắt tây trên tủ. Ánh đèn trông có vẻ sáng hơn. Một tia sáng lóe lên trong đầu óc cậu bé. Sao ta không mượn tấm gương lớn ở hiệu tạp hóa về và cho phản chiếu lại thật nhiều ánh đèn. Chắc chắn là sẽ sáng hơn nhiều. Nghĩ sao làm vậy. Ê-đi-xon chạy ngay ra cửa hiệu tạp hóa. Cậu vác tấm gương lớn đem về nhà. Một lát, tất cả đèn dầu trong nhà được thắp lên và đặt trước gương. Xong xuôi, cậu sang phòng mẹ. Bác sĩ đang ngồi đó, lo lắng. Cậu nói, giọng đầy tự hào:

– Bác sĩ ơi! Đã có đủ ánh sáng rồi. Mời bác sĩ sang xem.

Bác sĩ sang phòng bên để xem. Ngạc nhiên và mừng quá, nét mặt ông rạng rỡ hẳn lên:

– Cháu làm thế nào mà được như vậy đây, hồi cậu bé thông minh! Bây giờ thì bác sẽ bắt đầu!

Rạng sáng thì mở xong. Bà mẹ đã thoát khỏi tay thần chết. Ê-đi-xon đã cứu được mẹ nhờ sáng kiến của mình.

Câu chuyện trên thật bất ngờ và lí thú, nhờ tình yêu thương và trí thông minh, sáng tạo của mình, Ê-đi-xon đã *phát minh* ra một *công trình khoa học* và đã cứu sống được mẹ mình khi đang còn học cấp Một. Lớn lên, Ê-đi-xon vừa đi làm thuê, vừa đọc sách và tìm tòi, thí nghiệm, về sau ông đã trở thành nhà bác học nổi tiếng thế giới và đã cống hiến cho nhân loại hơn một nghìn phát minh có giá trị như: máy điện thoại, máy ghi âm, xe lửa bằng điện,... mà hiện nay loài người đang dùng.

Bài làm 2

Trong các truyện về danh nhân thế giới em thích nhất câu chuyện: *Nhà bác học Ê-đi-xon và bà cụ* được học từ hồi lớp 3.

Tô-ma An-va Ê-đi-xon (1847 – 1931) quê ở bang Ô-hai-ô (Mĩ) xuất thân từ một gia đình rất nghèo. Từ năm mười hai tuổi, Ê-đi-xon đã phải đi làm để kiếm tiền. Nhưng trong hoàn cảnh chật vật như thế, cậu bé vẫn say mê tự học và đặc biệt ham thích những thí nghiệm vật lí, hóa học.

Có nhiều chuyện kể về ông, chuyện nào cũng hấp dẫn và để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc. Nhưng câu chuyện: *Nhà bác học Ê-đi-xon và bà cụ*, còn cho thấy bên cạnh tài năng xuất chúng, Ê-đi-xon còn là một người nhân hậu và rất tôn trọng lời hứa. Câu chuyện xảy ra tại làng Men Lô-pác thuộc ngoại ô thành phố Niu-Yóoc, hồi đó sự kiện nhà bác học Ê-đi-xon đưa bóng đèn điện vào thắp sáng đã trở thành một sự kiện lạ. Người từ các nơi ùn ùn kéo đến làng Men Lô-pác để xem ánh sáng điện phát đi. Trong dòng người ấy, có một cụ già. Ngày ấy, đường đi lại rất khó khăn. Bà cụ phải chống gậy lần mò từng bước trên con đường mười mấy cây số. Đến một đoạn đường, mệt mỏi, bà cụ ngồi đấm lưng, bóp chân, ông dừng lại hỏi thăm cụ. Bà cụ kể lại cho Ê-đi-xon biết mục đích của chuyến đi khó khăn này. Nói xong, cụ chép miệng:

– Ông Ê-đi-xon tài giỏi là vậy mà sao không chế tạo được một chiếc xe không cần ngựa kéo. Nếu có một cái xe như vậy thì thật hạnh phúc cho già này.

Nghe bà cụ nói vậy, một suy nghĩ lóe lên trong óc nhà bác học. Một cái xe không cần ngựa kéo, một chiếc xe chạy bằng điện... Ê-đi-xon hồ hởi reo lên: Hay quá! Hay quá! Một đề nghị có giá trị. Ông cúi xuống bảo bà cụ:

– Cụ ơi! Tôi là Ê-đi-xon đây. Nhờ cụ mà tôi nảy ra ý định sáng chế chiếc xe chạy bằng điện đây. Tôi sẽ mời cụ đi chuyến xe đầu tiên ấy, cụ nhé!

Cụ già nhìn Ê-đi-xon tự nhủ: Bác học mà cũng giản dị như người bình thường vậy sao? Bà cụ vui vẻ nắm tay Ê-đi-xon và bảo:

– Thế nào già cũng đến. Nhưng ông phải nhanh lên nhé! Già này yếu lắm rồi!

Sau một thời gian miệt mài nghiên cứu, Ê-đi-xon đã chế tạo thành công chiếc xe điện đầu tiên trên thế giới. Con đường xe điện chạy từ làng Men Lô-pác được khánh thành. Dân chúng khắp nơi ò ạt về đây mua vé đi xe. Ê-đi-xon trịnh trọng mời bà cụ già lên chuyến xe lịch sử này. Đến nhà Ê-đi-xon ở làng Men Lô-pác ông mời bà cụ vào nhà và nói:

– Thế nào, cụ có thích cái xe đó không?

Một nụ cười móm mém trên khuôn mặt phúc hậu của bà cụ thay cho lời cảm ơn nhà bác học đã cho bà hưởng niềm phúc của những năm tháng cuối đời.

Câu chuyện trên cho chúng ta thấy rằng, nếu có lòng say mê nghiên cứu khoa học, thì từ một ý tưởng nhỏ cũng có thể biến thành những phát minh vĩ đại, giúp ích cho cuộc sống, cho xã hội.

Ê-đi-xon là tấm gương sáng cho em noi theo. Em sẽ cố gắng học tập và tu dưỡng, để sau này trở thành một người có ích cho Tổ quốc, cho nhân dân.

Bài làm 3

Tôi rất thích truyện *Chu Văn An và người học trò – con trai thủy thần* trong tập truyện: *Những vì sao đất nước*, hôm nay tôi sẽ kể cho các bạn cùng nghe.

Tương truyền rằng Chu Văn An dạy học ở Cung Hoàng, hằng ngày có một chàng thanh niên khôi ngô, tuấn tú đến nghe giảng kinh sách rất chăm chú. Ông cho người dò la và biết được đó là con trai của thủy thần, do cảm mến đức độ của thầy mà xin theo học.

Năm ấy trời đại hạn, khắp vùng cây cối, hoa màu xơ xác, tiêu điều, dân tình nhón nháo đói khổ. Chu Văn An nghĩ rằng chàng học trò con trai thủy thần của ông chắc sẽ giúp được việc, bèn cho mời người học trò đến và bảo:

– Năm nay trời đại hạn, dân tình khốn khổ thương tâm quá, mà không biết làm cách nào cứu giúp được. Con xem có thể cùng ta bàn mưu cứu vớt trăm họ được không?

Chàng học trò ngày ngày nghe thầy dạy nhân nghĩa, nay lại được thầy cậy nhờ cứu giúp muôn dân, nghĩ không còn việc gì nhân nghĩa hơn nữa. Nhưng chàng khó xử quá. Phải tuân lệnh thiên đình hay nghe lời thầy dạy? Chàng xin cho được suy nghĩ. Sau một đêm chàng tìm đến Chu Văn An và xin hứa làm theo lời thầy.

Chàng bèn lấy nước là mài mực, dùng bút mực vẩy lên trời rồi tung nghiên, bút mỗi thứ đi mỗi phía. Lập tức mây đen nổi lên, trời mưa như trút, mưa đen màu mực chảy khắp ruộng đồng. Bút của chàng rơi xuống làng Tả Thanh Oai, còn nghiên mực rơi xuống cánh đồng làng Quỳnh Đô biến thành đầm Mực.

Thấy trời mưa, nhân dân và Chu Văn An hết sức vui mừng. Nhưng từ hôm ấy không thấy chàng học trò đến lớp nữa. Chu Văn An cho người đi

tìm khắp thì thấy ở giữa đầm Cung Hoàng có xác con thuồng luồng to nổi lên. Chu Văn An biết chàng đã bị thiên đình trị tội vì làm trái lệnh. Ông vô cùng thương xót và cảm phục người học trò, bèn sai người vác xác con thuồng luồng lên rồi đem chôn cất tử tế.

Qua câu chuyện trên, chúng ta thấy rằng tài năng và đức độ có thể cảm hóa được mọi người. Chu Văn An quả thật là một người thầy vĩ đại phải không các bạn.

(Theo Nguyễn Anh – *Những vì sao đất nước* – Tập 1 – NXB Thanh niên)

Bài làm 4

Các bạn đã nghe, đã đọc truyện *Hoàng đế họ Mai* chưa? Hôm nay tôi sẽ kể cho các bạn nghe câu chuyện này để chúng ta hiểu thêm về ông vua họ Mai yêu nước.

Vào thời kì Bắc thuộc, nhà Đường thẳng tay đàn áp bóc lột dân ta, khiến trăm họ lầm than, người người oán thán. Bây giờ Mai Phụ – (Thạch Bắc – Thạch Hà – Hà Tĩnh), một làng chuyên nghề làm muối ở ven biển có chàng trai nghèo tên là Mai Thúc Loan, cha mất sớm, từ nhỏ đã phải theo mẹ chạy sang Ngọc Trung (Nam Đàn – Nghệ An) kiếm sống.

Mai Thúc Loan lớn lên khỏe mạnh, da đen, giỏi võ, ngày ngày, lên rừng kiếm củi, đổi gạo về nuôi mẹ già. Giá gạo ngày càng cao, kiếm vất vả mà không đủ ăn. Dân làng ai cũng cơ cực. Chiều chiều, Mai Thúc Loan thường cùng các chàng trai thi đấu vật. Ai cũng nể phục, yêu quý.

Ít lâu sau, Thúc Loan và các trai tráng trong làng đều bị bắt đi phục dịch cho giặc ngoại xâm. Từ mờ sáng, mọi người phải lặn lội lên rừng, xuống biển tìm của ngon, vật lạ để cống nạp cho giặc, mà vẫn bị đánh đập tàn nhẫn.

Mùa hè oi ả năm 722, Mai Thúc Loan cùng đoàn phu gánh quả vải lên dâng cho một quý phi của vua Đường. Đường xa, nắng gắt, ai nấy đều mệt mỏi lê bước. Một người phu thốt lên: *Bọn giặc thật ác độc, dã man hơn hổ dữ*. Mai Thúc Loan bảo mọi người cứ dừng chân nghỉ, ông lớn tiếng kể tội giặc. Hàng trăm người trai tráng trong vùng hưởng ứng nhiệt liệt. Họ bỏ quang gánh cùng Mai Thúc Loan dựng cờ khởi nghĩa. Ông cho xây dựng đại bản doanh trại tại núi Đụn, lập căn cứ ở sông Lam và đắp thành Vạn An (Nam Đàn) dài hơn ngàn mét.

Ông tìm cách liên lạc với các thủ lĩnh và nhân dân các châu miền núi để tăng thêm sức mạnh cho nghĩa quân. Khí thế quân đã mạnh, Mai Thúc Loan cho quân tập kích ở Châu Hoan. Tướng giặc là Quang Sở Khánh không chống cự nổi hốt hoảng bỏ về nước.

Đề quy tụ lòng người tiếp tục kháng chiến. Mai Thúc Loan lên ngôi Hoàng đế lấy hiệu Mai Hắc Đế. Triều đình của Mai Hắc Đế tồn tại không lâu, nhưng cuộc khởi nghĩa do ông lãnh đạo đã tô thắm thêm truyền thống yêu nước chống ngoại xâm của dân tộc ta.

Bài làm 5

Bác Hồ là vĩ lãnh tụ kính yêu của dân tộc, có rất nhiều câu chuyện về Người, mỗi câu chuyện về Bác đã để lại bao bài học quý giá cho chúng ta. Trong các câu chuyện đó, tôi rất thích truyện: *Lòng ham học và can đảm của anh Thành* in trong tập truyện: *Bác Hồ kính yêu*.

Hồi đang còn thiếu nhi, Bác Hồ có tên là Nguyễn Tất Thành. Thành là một con người say mê học hỏi. Người ta kể rằng thuở nhỏ Thành đã theo học ba ông thầy. Thầy nào cũng khen Thành học rất thông minh. Có một thầy ở làng Ngọc Đình, sau ba tháng dạy Thành đã từ chối khéo, không dạy nữa. Ông nói: *Thành học giỏi quá, tôi hết cả chữ để dạy rồi*. Đó là vì cái gì Thành cũng muốn học để cho hiểu thật rõ, làm cho thầy khó xử.

Lớn lên, thấy đất nước bị thực dân Pháp đô hộ, bọn thực dân đối xử với đồng bào ta rất tàn bạo, anh Thành muốn tìm hiểu xem nước Pháp là nước như thế nào, vì đâu mà bọn thực dân Pháp tàn bạo như thế. nhưng nước Pháp ở tận châu Âu rất xa xôi!

Một hôm, anh Thành được một người bạn Sài Gòn đưa đi chơi thành phố. Đi đâu cũng phơi bày những cảnh bất công. Đột nhiên anh Thành nhìn thẳng vào mắt bạn, hỏi:

– Anh Lê, anh có yêu nước không?

Câu hỏi đột ngột khiến anh bạn ngạc nhiên, lúng túng trong giây lát. Anh trả lời:

– Tất nhiên là có chứ!

– Anh có thể giữ bí mật không?

– Có

Tôi muốn đi ra ngoài xem nước Pháp và các nước khác. Sau khi xem xét họ làm như thế nào, tôi sẽ trở về giúp đồng bào ta. Nhưng nếu đi một mình thật ra cũng có điều mạo hiểm, như khi đau ốm... Anh muốn đi với tôi không?

– Nhưng chúng ta lấy tiền đâu mà đi?

– Đây, tiền đây! – Anh Thành vừa nói vừa giơ hai bàn tay – Chúng ta sẽ làm việc. Chúng ta sẽ làm bất cứ việc gì để sống và để đi.

– Anh cùng đi với tôi chứ?

Bị lời cuốn bởi lòng hăng hái của bạn, anh Lê nhận lời. Nhưng sau khi suy nghĩ lại, anh Lê lại thôi. Vài ngày sau anh Lê mới biết người bạn thân của mình đã rời Sài Gòn đi.

Anh Lê không thể ngờ từ chuyến đi ấy, anh Thành đã trở thành Nguyễn Ái Quốc, Hồ Chí Minh, vĩ lãnh tụ kính yêu của nhân dân Việt Nam sau này.

(Theo Bác Hồ kính yêu – NXB Kim Đồng, H – 1980)